

Quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội

ThS. TẠ QUANG TUẤN

Học viện Hậu cần

Rủi ro thị trường là một trong những rủi ro cơ bản trong hoạt động ngân hàng và có ảnh hưởng rất lớn tới thu nhập, vốn chủ sở hữu và vị thế của một ngân hàng. Tuy nhiên, năng lực quản trị loại rủi ro này ở các ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam còn nhiều hạn chế. Là một trong những NHTM hàng đầu Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quân đội trong những năm qua luôn nỗ lực hoàn thiện quản trị rủi ro nói chung và quản trị rủi ro thị trường (QTRRTT) nói riêng, nhưng do nhiều nguyên nhân, QTRRTT của Ngân hàng TMCP Quân đội vẫn chưa đạt được như kỳ vọng. Bài viết tập trung khái quát thực trạng QTRRTT ở Ngân hàng TMCP Quân đội, đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực QTRRTT của Ngân hàng này.

1. Thực trạng quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng TMCP Quân đội

Rủi ro thị trường là rủi ro về giá trị của các trạng thái tài sản nội bảng hoặc cam kết ngoại bảng cân đối kế toán chịu ảnh hưởng bất lợi từ những biến động không được dự đoán trước do các yếu tố thị trường như lãi suất, tỷ giá hối đoái hay giá cả hàng hóa, chứng khoán... Những ảnh hưởng này thường gây ra những tác động tiêu cực đến thu nhập hoặc vốn của ngân hàng.

Quản trị rủi ro thị trường là quá trình tiếp cận rủi ro một cách khoa học, toàn diện và có hệ thống nhằm nhận dạng, kiểm soát, phòng ngừa và giảm thiểu những tổn thất, mất mát, những ảnh hưởng bất lợi của rủi ro thị trường.

Đánh giá về năng lực quản trị rủi ro (QTRR) của một ngân hàng, các nhà nghiên cứu thường xem xét ở các khía cạnh như: Mô hình QTRR, chất lượng nguồn nhân lực QTRR, trình độ ứng dụng công nghệ trong QTRR, mức độ hoàn

thiện của quy trình QTRR.

1.1. Mô hình tổ chức quản trị rủi ro thị trường của Ngân hàng TMCP Quân đội

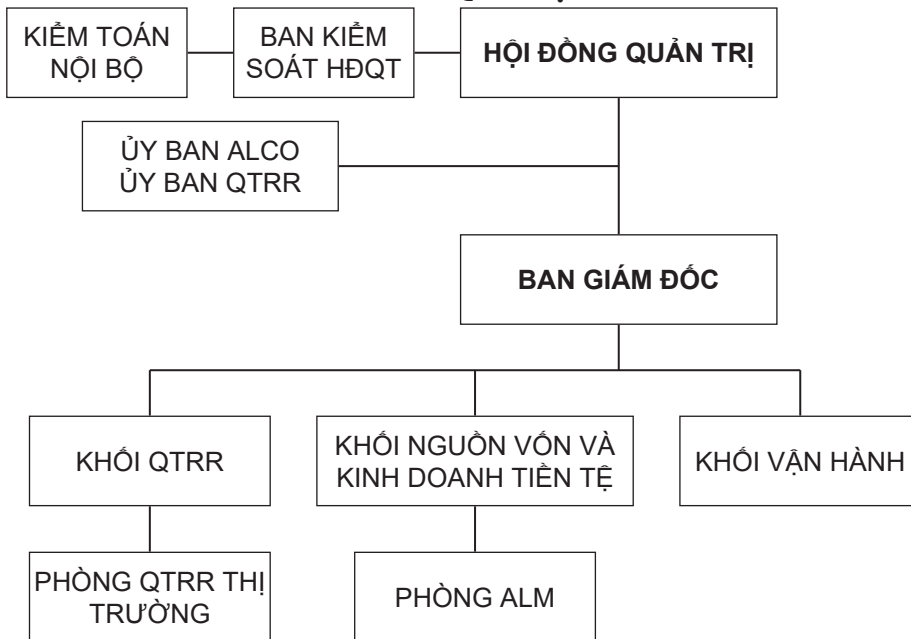
Đối với phần lớn các NHTM Việt Nam nói chung và Ngân hàng TMCP Quân đội nói riêng, hoạt động QTRRTT mới chỉ được quan tâm trong vài năm trở lại đây. Kể từ khi thành lập cho đến khoảng năm 2010, công tác QTRRTT tại Ngân hàng TMCP Quân đội thực hiện mang tính hình thức mà chưa quan tâm nhiều đến hiệu quả thực sự. Phòng QTRRTT được thành lập vào năm 2010 với chức năng chính ban đầu là theo dõi và kiểm soát rủi ro lãi suất và rủi ro ngoại hối phát sinh từ các giao dịch kinh doanh tiền tệ liên ngân hàng của Khối Nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ.

Hiện tại, Phòng QTRRTT bao gồm 02 bộ phận: Bộ phận Chính sách rủi ro thị trường và Bộ phận Giám sát rủi ro thị trường với chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Bộ phận Chính sách: Thực hiện xây dựng và đề xuất với Hội đồng quản trị (HDQT) phê duyệt hạn mức chấp nhận rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản; xây dựng khung chính



Hình 1. Mô hình tổ chức quản trị rủi ro thị trường của Ngân hàng TMCP Quân đội



Nguồn: Khối Quản trị rủi ro, Ngân hàng TMCP Quân đội

sách QTRTT và QTRR thanh khoản, các công cụ đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro...; thiết lập hệ thống cảnh báo rủi ro sớm, phòng ngừa rủi ro và đánh giá rủi ro liên quan đến các sản phẩm, quy trình hoạt động kinh doanh vốn và đầu tư của Ngân hàng; đồng thời thiết lập hệ thống thẩm quyền giao dịch, hạn mức lỗ/lãi, duy trì trạng thái kinh doanh, đảm bảo cân bằng giữa lợi ích và rủi ro của Ngân hàng.

- Bộ phận Giám sát: Tổ chức giám sát các hạn mức, giới hạn rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản, đảm bảo tuân thủ các

quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các quy định nội bộ của Ngân hàng; theo dõi và phân tích xu hướng biến động của thị trường để thực hiện cảnh báo, báo cáo ban lãnh đạo của Khối và Ngân hàng, đề xuất giải pháp quản lý và giảm thiểu rủi ro trong từng thời kỳ.

1.2. Quy trình quản trị rủi ro thị trường ở Ngân hàng TMCP Quân đội

Để tiếp cận rủi ro nói chung và rủi ro thị trường nói riêng một cách toàn diện, các nhà quản trị của Ngân hàng thường tiến hành theo một số bước

Hình 2. Quy trình quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng



(Hình 2).

Nhận dạng rủi ro là việc phân loại để nhận biết đối với rủi ro. Ở giai đoạn này, các nhà quản trị ngân hàng phải chỉ ra được những đặc tính phân biệt của một loại rủi ro và phải gọi tên loại rủi ro đó.

Định tính (phân tích) rủi ro là việc nhà quản trị phải xác định được các yếu tố tạo ra rủi ro và nắm rõ được sự ảnh hưởng của các yếu tố này đến mức rủi ro ngân hàng phải gánh chịu. Đối với QTRTT, nhà quản trị phải xác định được

sự thay đổi của các yếu tố thị trường như lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán, giá tài sản,... khi thay đổi thì sẽ ảnh hưởng như thế nào đến mức rủi ro ngân hàng phải gánh chịu. Công tác phân tích rủi ro thị trường của Ngân hàng TMCP Quân đội chủ yếu dựa vào trạng thái khe hở nhạy cảm lãi suất và trạng thái ngoại hối để định tính rủi ro.

Với trạng thái này, nếu VNĐ tăng giá 1% so với các loại ngoại tệ khác thì Ngân hàng TMCP Quân đội sẽ lãi, ngược lại nếu VNĐ giảm giá 1% so với các loại ngoại tệ khác thì Ngân hàng TMCP Quân đội sẽ lỗ.

Đo lường (định lượng) rủi ro là việc lượng hóa các rủi ro có thể phát sinh trong hoạt động của ngân hàng. Tại Ngân hàng TMCP Quân đội, định lượng các loại rủi ro thị trường chính được thực hiện như sau:



Bảng 1. Báo cáo khe hở nhạy cảm lãi suất của Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2013

DVT: Triệu đồng

Năm 2013	Quá hạn < 3 Tháng	Không bị đánh giá lại	Đến 1 tháng	Từ 1-3 tháng	Từ 3-6 tháng	Từ 6-12 tháng	> 1 năm	Tổng
∑ TS	7.778.010	14.198.064	41.874.616	54.822.428	19.684.136	8.958.470	35.820.025	183.135.749
∑ NPT		5.204.089	65.045.098	42.141.236	34.737.497	12.686.401	4.639.586	164.453.908
GAP	7.778.010	8.993.975	-23.170.482	12.681.192	-15.053.361	-3.727.931	31.180.439	18.681.841
GAP tích lũy		16.771.985	-6.398.497	6.282.695	-8.770.667	-12.498.598	18.681.841	
Trạng thái		Nhạy cảm TS	Nhạy cảm Nợ	Nhạy cảm TS	Nhạy cảm Nợ	Nhạy cảm Nợ	Nhạy cảm TS	
NH rủi ro khi		LS giảm	LS tăng	LS giảm	LS tăng	LS tăng	LS giảm	

Nguồn: Báo cáo thường niên của Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2013

- Đối với rủi ro lãi suất, Ngân hàng sử dụng mô hình định giá lại. Để áp dụng mô hình này, trước hết toàn bộ Tài sản nợ và Tài sản có của ngân hàng sẽ được phân thành các nhóm tài sản nhạy cảm với lãi suất theo các mức kỳ hạn (kỳ hạn định giá lại), tính trên cơ sở thời hạn còn lại của tài sản (Bảng 1). Sự thay đổi thu nhập ròng từ lãi suất của một nhóm sẽ được tính bằng chênh lệch Tài sản nợ, Tài sản có của nhóm đó nhân với phần trăm thay đổi của lãi suất tương ứng với kỳ hạn đó.

- Đối với rủi ro tỷ giá, Ngân hàng TMCP Quân đội vẫn đo lường rủi ro chủ yếu dựa vào trạng thái ngoại hối mà Ngân hàng đang duy trì và mức độ thay đổi của tỷ giá hối đoái. Trong 2 năm trở lại đây, Ngân hàng đã bắt đầu thử nghiệm tính theo phương pháp Giá trị chịu rủi ro (Value at Risk-VaR) cho một số loại ngoại tệ chính.

Quản lý và kiểm soát rủi ro là việc tiến hành các kỹ thuật phòng ngừa, giám sát khác nhau để duy trì rủi ro theo đúng “khẩu vị rủi ro” của mỗi ngân hàng. Ngân hàng TMCP Quân đội thực hiện nội dung này bằng 2 loại công cụ chính: (i) Công cụ hạn mức; (ii) công cụ phái sinh. Hiện nay Ngân hàng đã xây dựng được hệ thống hạn mức tương đối đầy đủ và phù hợp. Đối với công cụ phái sinh thì Ngân hàng mới thực hiện giao dịch kỳ hạn và giao dịch quyền chọn với doanh số thấp.

1.3. Nhân sự và công nghệ phục vụ công tác quản trị rủi ro thị trường

Công tác nhân sự của Ngân hàng TMCP Quân đội được thực hiện tương đối tốt ở tất cả các khâu tuyển dụng, đào tạo,

huấn luyện, đề bạt... Vì vậy, đội ngũ nhân sự của Ngân hàng được đánh giá là có trình độ đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Tuy nhiên, QTRTT đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải có trình độ thiên về tính kỹ thuật tính toán với tính học thuật cao, vì vậy, để có được cán bộ QTRTT tốt đòi hỏi phải có sự đào tạo bài bản ngay từ đầu về QTRTT.

Về trình độ ứng dụng công nghệ của Ngân hàng hiện nay được đánh giá là khá tốt, phần mềm ngân hàng lõi T24 (phiên bản 13) mà Ngân hàng đang sử dụng được đánh giá là hiện đại. Tuy nhiên, hệ thống ứng dụng của ngân hàng hiện nay chủ yếu tập trung cho QTRR tín dụng và thanh khoản, ít khả năng hỗ trợ QTRTT.

Bảng 2. Trạng thái ngoại hối của Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2013

DVT: Triệu đồng

Khoản mục	USD	EUR	Vàng	Ngoại tệ khác	Tổng
Tổng tài sản có	29.309.496	769.559	4.344	470.350	30.553.749
Tổng nợ phải trả	30.122.505	778.352	-	149.582	31.050.439
Trạng thái tiền tệ nội bảng	-813.008	-8.794	4.344	320.769	-496.689
Trạng thái tiền tệ ngoại bảng	-122.230	6.751			-115.479
Trạng thái tiền tệ nội, ngoại bảng	-935.238	-2.043	4.344	320.769	-612.168

Nguồn: Báo cáo thường niên của Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2013



2. Giải pháp nâng cao năng lực quản trị rủi ro thị trường của Ngân hàng TMCP Quân đội

Trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới và khu vực, với chiến lược phát triển đến năm 2020 sẽ trở thành một trong ba NHTM hàng đầu Việt Nam, việc nâng cao năng lực QTRTT ở Ngân hàng TMCP Quân đội là thực sự cần thiết. Trong thời gian tới, để nâng cao năng lực QTRTT của mình, Ngân hàng TMCP Quân đội cần quan tâm đến một số vấn đề sau:

Một là, cần bồi dưỡng văn hóa, nhận thức và năng lực QTRR cho cán bộ, nhân viên Ngân hàng. Nhận thức, triết lý, phong cách điều hành của ban lãnh đạo Ngân hàng và văn hóa QTRR hình thành trong nội bộ ngân hàng là những nhân tố môi trường quan trọng tác động đến sự thiết kế và vận hành của

hoạt động QTRR. Do vậy, ban điều hành Ngân hàng TMCP Quân đội cần trang bị cho mình những kiến thức, nhận thức hiện đại về QTRR bao gồm quan điểm, thái độ về QTRR và truyền tải những nhận thức đó đến toàn bộ các cấp quản lý bên dưới, từ đó, xây dựng được một văn hóa QTRR trong toàn Ngân hàng.

Hai là, hoàn thiện mô hình tổ chức QTRR trong Ngân hàng. QTRR tại NHTM hiện đại trên thế giới đều được tổ chức theo mô hình “3 lớp phòng vệ” như Hình 3.

Trong khoảng 4 năm trở lại đây, Ngân hàng TMCP Quân đội đã cố gắng xây dựng mô hình tổ chức QTRR theo hướng này. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân mà mô hình QTRR đã và đang duy trì tại Ngân hàng chưa thực sự phát huy hiệu quả. Để giải quyết vấn đề này, Ngân hàng cần phân tách rõ ràng chức năng, nhiệm

vụ của từng lớp phòng vệ và đảm bảo nâng cao tính hiệu quả của từng lớp phòng vệ.

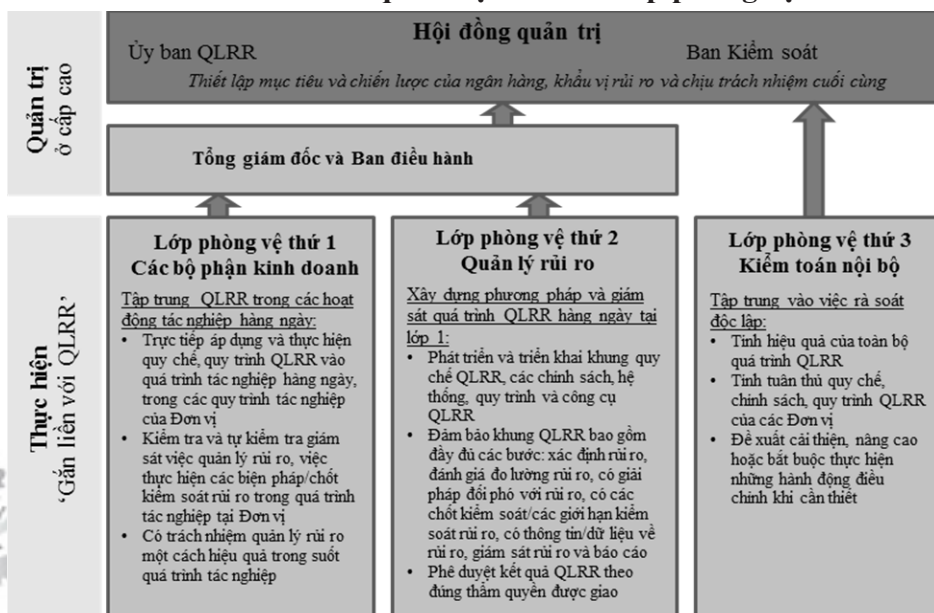
Ba là, nâng cao trình độ kiến thức và năng lực QTRTT cho đội ngũ nhân sự trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Khác với quản trị các loại rủi ro khác, QTRTT thường mang tính kỹ thuật phức tạp và là những kiến thức có hàm lượng khoa học cao, từ việc nhận diện, phân tích rủi ro cho đến việc đo lường, kiểm soát rủi ro, hay những nghiệp vụ phòng ngừa rủi ro. Do đó, để thực hiện tốt công tác này đòi hỏi Ngân hàng phải có một chiến lược nhân sự cụ thể có định hướng QTRR từ công tác tuyển dụng, đào tạo nội bộ đến công tác quy hoạch, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật.

Bốn là, trang bị những phần mềm hiện đại phục vụ công tác QTRTT. Việc trang bị, mua sắm những phần mềm phục vụ công tác QTRTT là thực sự cần thiết như những phần mềm

hỗ trợ tính VaR, phần mềm hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường. Tuy nhiên, những phần mềm này cần phải tương thích với hệ thống ngân hàng lõi (Core Banking) của Ngân hàng.

Năm là, ứng dụng mô hình giá trị chịu rủi ro (VaR) vào QTRTT. Mặc dù các lý thuyết về VaR đã phát triển và ứng dụng trong hệ thống ngân hàng thế giới khoảng 20 năm nay, nhưng đối với các

Hình 3. Mô hình quản trị rủi ro “3 lớp phòng vệ”



Nguồn: Tài liệu Quản trị rủi ro của IFC



NHTM Việt Nam, ứng dụng phương pháp này trong QTRR một danh mục tài sản tài chính vẫn là vấn đề khá xa lạ. Báo cáo VaR với một khoảng tin cậy nhất định là một yêu cầu bắt buộc ở các nước có hệ thống tài chính phát triển như ở Mỹ, Đức. Với đặc điểm của hệ thống NHTM Việt Nam, phương pháp phân tích quá khứ (historical method) được coi là phương pháp phù hợp nhất trong điều kiện các ngân hàng Việt Nam hiện nay. Ngân hàng TMCP Quân đội nên thực hiện báo cáo VaR hàng ngày với độ tin cậy là 99%. Danh mục của ngân hàng mang tính kinh doanh (Trading) và khác với danh mục của các quỹ đầu tư (Investment funds) nên việc tính VaR với thời gian dài như 10 ngày, 1 tháng, 3 tháng,... là không có nhiều ý nghĩa. Bên cạnh đó, đặc điểm của lĩnh vực ngân hàng đòi hỏi cao hơn về độ an toàn và tính thận trọng, vì vậy nên xác định độ tin cậy

là 99%.

Sáu là, từng bước tiếp cận và ứng dụng hoàn toàn Basel II. Trên thực tế, Hiệp ước vốn Basel II được thừa nhận là một sự đảm bảo tốt cho công tác QTRR nói chung và QTRRTT nói riêng. Ngân hàng TMCP Quân đội là một trong 10 ngân hàng được chọn để thí điểm triển khai Basel II theo tinh thần của Thông tư 1601/NHNN-TTGSNH ngày 17/3/2014. Vì vậy, đây là một công việc mang tính bắt buộc và cần thiết. Ngân hàng TMCP Quân đội đã bắt đầu thực hiện bước đi đầu tiên trong lộ trình tiếp cận Basel II, đó là ký kết hợp đồng hợp tác tư vấn triển khai Basel II với Ernst & Young Singapore (tháng 7/2014). Đây là bước đi quan trọng thể hiện sự quyết tâm và nghiêm túc của Ngân hàng TMCP Quân đội trong thực hiện nâng tầm công tác quản trị ngân hàng nói chung và QTRR nói riêng của mình.

Với vị thế là một trong số

NHTMCP hàng đầu Việt Nam, việc nghiên cứu để nâng cao năng lực QTRRTT của Ngân hàng TMCP Quân đội là thực sự cần thiết để đảm bảo các mục tiêu xây dựng trong chiến lược phát triển bền vững của mình. Tuy nhiên, QTRRTT là công việc phức tạp từ mô hình áp dụng, nhận thức của cán bộ, nhân viên ngân hàng cho đến các bước cụ thể của quy trình QTRR. Do đó, để làm tốt công tác này, Ngân hàng TMCP Quân đội cần phải có một sự đầu tư nghiêm túc và một quyết tâm cao. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Tiến (2010), *Quản trị rủi ro trong kinh doanh ngân hàng*
2. Peter S. Rose (2004), *Quản trị ngân hàng thương mại*, NXB Tài chính, Hà Nội.
3. Joel Bessis (2012), *Quản trị rủi ro trong Ngân hàng*, NXB Lao động Xã hội, Hồ Chí Minh.
4. Báo cáo thường niên của Ngân hàng TMCP Quân Đội năm 2013.

SUMMARY

Market Risk Management in Military Commercial Joint Stock Bank

Market risk is one of the basic risks in banking and has a huge impact on the income, equity and the position of a bank. However, the management capability of this type of risk in Vietnam's commercial banks is weak. As one of Vietnam's high-ranking commercial banks, Military commercial joint stock bank (MB) in the past few years strives to perfect the risk management in general and market risk management in particular, but for many reasons, the market risk management of MB has not achieved as expected. The paper focuses on generalized reality of the market risk management of MB and propose some solutions to improve MB's management capability of market risk.

THÔNG TIN TÁC GIẢ

Tạ Quang Tuấn, Thạc sỹ

Đơn vị công tác: Khoa Tài chính, Học viện Hậu cần

Lĩnh vực nghiên cứu chính: Tài chính ngân hàng, Quản trị ngân hàng

Tạp chí tiêu biểu đã có bài viết đăng tải: Tạp chí nghiên cứu Khoa học Hậu cần Quân sự, Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng

Email: taquangtuan@gmail.com